TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2019/QĐST-HNGĐ	*Tuy Hòa, ngày 22 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 126/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Lê H - sinh năm 1978; Địa chỉ tại: Khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

-*Bị đơn:* Anh Hà Xuân Đ – sinh năm 1976; Địa chỉ tại: Khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Lê H - sinh năm 1978 và anh Hà Xuân Đ – sinh năm 1976.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Trong thời gian chung sống, vợ chồng anh Đ, chị H có 02 con chung tên là Hà Thị Huỳnh C – sinh ngày 15/9/2000; Hà Huỳnh Đ – sinh ngày 17/3/2006. Hiện nay, do chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh Đ thống nhất giao cho chị H được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên là Hà Thị Huỳnh C; Anh Đ được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên là Hà Huỳnh Đ và anh Đ tự nguyện hỗ trợ nuôi con chung Hà Thị Huỳnh C 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con chung Hà Thị Huỳnh C học xong đại học ra trường và có việc làm ổn định. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên đương sự có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về án phí:* Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Lê H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình. Nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại 150.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0012338 ngày 02/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên.
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T
- UBND phường P, TP. T. (số 12/1999);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Ngô Chịu